

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ G
TỈNH B
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 30/12/2021

Về việc tranh chấp xin ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phai**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Nhận**
Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Đèo** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã G.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Mộng Đẹp**, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 585/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp “Xin ly hôn và nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2021/QĐST – HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021, Thông báo thay đổi ngày xét xử số: 10/TB-TA ngày 30 tháng 7 năm 2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 06/TB-TA ngày 06/9/2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 02/TB-TA ngày 06/11/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Hoàng Y**, sinh năm 1991
+ Chỗ ở hiện nay: khóm 1, phường 1, thị xã G, tỉnh B. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1977
+ Địa chỉ: khóm 1, phường 1, thị xã G, tỉnh B (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai chị Huỳnh Hoàng Y trình bày:

Chị Huỳnh Hoàng Y và anh Nguyễn Thanh T chung sống vợ chồng với nhau vào năm 2012, có tổ chức lễ cưới trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn G (nay là phường 1, thị xã G). Quá trình chung sống bất đồng quan điểm sống, có nhiều mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh T có đánh chị Y, ngoại tình và nhiều lần xúc phạm đến chị Y. Vì vậy, chị Huỳnh Hoàng Y yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau đối với anh Nguyễn Thanh T:

Về hôn nhân chị Huỳnh Hoàng Y yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh T; Về con chung Nguyễn Huỳnh Phước T, sinh ngày 06/4/2012 và Nguyễn Huỳnh Đức H, sinh ngày 06/6/2019, hiện tại đang sống với anh T, chị Y đồng ý giao con cho anh T nuôi dưỡng, chị Y xin tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh T:

Sau khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh T theo quy định của pháp luật, nhưng anh T vắng mặt nên Tòa án không thể làm việc được với anh T tại Tòa án. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật để đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh T theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G:

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thực hiện đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát đúng thời hạn. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Đối với anh Nguyễn Thanh T Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thủ tục đưa ra vụ án ra xét xử vắng mặt anh T là đúng theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Tòa án còn vi phạm về thời hạn xử lý đơn khởi kiện và thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát.

+ Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Hoàng Y đối với anh Nguyễn Thanh T. Về con chung: Giao các con chung tên Nguyễn Huỳnh Phước T, sinh ngày 06/4/2012 và Nguyễn Huỳnh Đức H, sinh ngày 06/6/2019 cho anh Nguyễn Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y; Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: chị Huỳnh Hoàng Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án có đủ căn cứ nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nguyễn Thanh T theo quy định của pháp luật, nhưng anh T cố tình vắng mặt nên Tòa án không thể làm việc được với anh T. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với chị

Huỳnh Hoàng Y có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị Huỳnh Hoàng Y.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Vào năm 2012, chị Huỳnh Hoàng Y và anh Nguyễn Thanh T tự nguyện sống chung vợ chồng với nhau, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G (nay là phường 1, thị xã G). Do đó hôn nhân của chị Y và anh T là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, anh T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến tham dự tại phiên họp và phiên tòa, cho thấy anh T không có thiện chí hàn gắn hôn nhân gia đình với chị Y, còn chị Y thì cương quyết ly hôn với anh T. Xét lời trình bày chị Y cho thấy rằng mâu thuẫn gia đình chị Y và anh T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau nhưng anh chị không thực hiện được. Do đó, căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình là có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Hoàng Y đối với anh Nguyễn Thanh T.

[2.2] Về con chung: Nguyễn Huỳnh Phước T, sinh ngày 06/4/2012 và Nguyễn Huỳnh Đức H, sinh ngày 06/6/2019, hiện tại các cháu đang sống chung với anh T, quá trình xác minh các cháu hiện đang sống với anh T và phát triển bình thường; đối với cháu Nguyễn Huỳnh Phước T, hiện tại trên 07 tuổi và chị Y tự nguyện giao anh T nuôi dưỡng cháu T; đối với cháu Nguyễn Huỳnh Đức H dưới 36 tháng tuổi, chị Y tự nguyện giao cho anh T nuôi dưỡng. Anh T không có thiện chí hàn gắn, không trình bày ý kiến nguyện vọng đối với con chung, quá trình Tòa án đến ghi ý kiến của các cháu thì không ai chịu làm việc với Tòa án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giao các cháu Nguyễn Huỳnh Phước T và Nguyễn Huỳnh Đức H cho anh Nguyễn Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Huỳnh Hoàng Y, chị Y không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chị Huỳnh Hoàng Y phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; khoản 4, Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, khoản 1, Điều 53; khoản 1, Điều 56; khoản 2, Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27; tiểu mục 1.1, mục 1 phần II danh mục án phí Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Hoàng Y đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh T. Cho chị Huỳnh Hoàng Y ly hôn với anh Nguyễn Thanh T.

2. Về quan hệ con chung: Giao các con chung tên Nguyễn Huỳnh Phước T, sinh ngày 06/4/2012 và Nguyễn Huỳnh Đức H, sinh ngày 06/6/2019 cho anh Nguyễn Thanh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Huỳnh Hoàng Y. Chị Y không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Chị Huỳnh Hoàng Y phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Y đã dự nộp 300.000đ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002209 ngày 11/12/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã G sẽ được chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự vắng mặt tại phiên tòa biết thời hạn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh B;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Đương sự;
- UBND phường 1;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

